

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST

Ngày 15/6/2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Long và bà Đỗ Thị Hằng.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý: 385/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020, về: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021. Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 3, xã X, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Mỹ L - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 2, xã X, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa chị V có đơn xin vắng mặt; anh L có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:*

*- Về Hôn nhân:* Chị và anh Hoàng Mỹ L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, tổ chức cưới và được UBND xã Xuân Thịnh, huyện Triệu Sơn cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/6/2014. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 02/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm về kinh tế nên vợ chồng cãi nhau, anh L đánh chị bị thâm mắt phải điều trị, sau bỏ về nhà bố mẹ đẻ 03 tháng đến tháng 5/2019 anh L và gia đình đến xin lỗi đưa chị quay về, ở được đến tháng 7/2019 lại phát sinh cãi nhau vì sinh hoạt trong cuộc

sống chị viết đơn xin ly hôn đưa cho anh L ký thì anh L lừa đánh chị sau đó chị quay về. Đến tháng 12/2020 vợ chồng cãi nhau do anh L bảo chị đi chơi không chịu làm ăn, chị cãi lại, anh L cầm dao đập phá đồ, sau đó chị cũng phá đồ làm hương của anh L và anh L đánh chị chảy máu miệng và chị phải đi điều trị tại Bệnh viện Triệu Sơn, anh L có đến thăm 03 lần, sau khi chị ra viện và đã về nhà mẹ đẻ ở cho đến nay. Từ đó vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn anh Hoàng Mỹ L, anh L xin đoàn tụ chị cũng không đồng ý.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Quốc V, sinh ngày 11/7/2013 và Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 20/02/2018, hiện nay chị V không có thai. Cả hai con hiện nay đều đang sống với anh L. Nếu vợ chồng ly hôn nguyện vọng của chị là xin được nuôi cháu Tr, còn giao cháu V cho anh L nuôi dưỡng. Vì nếu nuôi cả 02 cháu sẽ vất vả không có khả năng. Lý do hiện nay anh L nuôi cả 02 con vì chị có đến đón con về chỉ được vài ngày anh L lại đón về được 05 lần nên chị không đón nữa. Về cấp dưỡng nuôi con do mỗi người nuôi một cháu nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau. Hiện nay tôi làm công nhân JNT thu nhập 4.200.000đ/tháng.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Tại đơn khởi kiện ngày 22/12/2020 chị V đã yêu cầu Tòa án chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân với anh L. Tuy nhiên, ngày 19/3/2021 chị V đã rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ.

*Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Mỹ L trình bày:*

- *Về hôn nhân*: Anh thống nhất với cô V về thời gian và điều kiện kết hôn không có thắc mắc gì. Sau khi cưới vợ chồng sống bình thường đến tháng 02/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm về kinh tế nên vợ chồng cãi nhau, anh có tát cô V bị thâm mắt phải điều trị do cô V thách thức, cô V bỏ về nhà bố mẹ đẻ 03 tháng đến tháng 5/2019 anh với gia đình đến xin lỗi đưa cô V quay về, ở được đến tháng 7/2019 lại phát sinh cãi nhau vì sinh hoạt trong cuộc sống cô V viết đơn xin ly hôn đưa cho anh ký thì anh đuổi đánh sau đó vợ chồng sống bình thường. Đến tháng 12/2020 vợ chồng cãi nhau do anh làm việc cô V không chịu làm nên vợ chồng cãi nhau và anh cầm dao đập phá đồ, sau đó cô V cũng phá đồ làm hương của anh và anh đánh cô V phải đi điều trị tại Bệnh viện Triệu Sơn, anh có đến thăm nhiều lần nhưng gặp cô V được 04 lần, sau khi cô V ra viện và đã về nhà mẹ đẻ ở cho đến nay, anh có đến 04 lần để đưa cô V về nhưng cô V không đồng ý. Từ đó vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến

nhau. Nay cô V có đơn xin ly hôn nguyện vọng anh là xét thấy tình cảm vợ chồng đang còn, mâu thuẫn nhỏ nhất có thể sửa chữa được nên anh xin được đoàn tụ để nuôi dạy con. Nếu cô V cứ cương quyết xin ly hôn thì anh vẫn xin được đoàn tụ và đề nghị giải quyết theo pháp luật.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Quốc V, sinh ngày 11/7/2013 và Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 20/02/2018, hiện nay chị V không có thai. Cả hai con hiện nay đều đang sống với anh. Nếu vợ chồng ly hôn nguyện vọng của anh là xin được nuôi cả 02 con vì cô V không quan tâm chăm sóc con, có hành vi ngược đãi con, đánh cời đồ đứng úp mặt vào tường. Nếu anh được nuôi con thì không yêu cầu cô V cấp dưỡng nuôi con cùng anh. Nếu trường hợp không được nuôi cả 02 con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Nếu mỗi người nuôi một cháu thì không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau. Hiện nay anh làm nhang hương tại nhà thu nhập 5.000.000đồng/tháng.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đối với các đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa thấy rằng, yêu cầu khởi kiện của chị V là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị V được ly hôn anh L; Về con chung, đề nghị giao cháu Hoàng Bảo Tr cho chị V được trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Hoàng Quốc V cho anh L được trực tiếp nuôi dưỡng; Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Chị V xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Cả chị V và anh L đều có địa chỉ cư trú tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nên Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn đã thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị V có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với chị V là phù hợp.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Mỹ L kết hôn với nhau năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo ý kiến của chị V, quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm về kinh tế, anh L thường xuyên đánh đập chị, có 02 lần chị đã phải nhập viện do anh L đánh. Gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Do không thể chịu đựng được nên chị đã sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay không quan tâm gì đến nhau. Đối với anh L mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ vì tình cảm vợ chồng vẫn còn và để nuôi dạy con.

Xét thấy: Anh L mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nhưng qua lời khai của anh và chị V đều thể hiện mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ việc bất đồng về kinh tế dẫn đến cãi nhau đánh nhau chị V phải đi bệnh viện điều trị 02 lần, cả anh và chị đều khai thống nhất vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay không quan tâm đến nhau. Theo xác minh tại địa phương anh chị đã có đơn ly hôn nhưng được hòa giải nên quay về đoàn tụ nhưng vẫn không chung sống được, ngoài ra trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh L cũng không đưa ra được phương án để vợ chồng đoàn tụ. Đến nay chị V vẫn tha thiết xin ly hôn, với lý do vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được và thời gian ly thân đã lâu không còn quan hệ gì về tình cảm.

Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây chị V đã thực sự không còn tình cảm với anh L. Do đó nếu buộc anh chị về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng khó cải thiện được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị V và căn cứ Điều 56 Luật HN&GD xử cho chị V được ly hôn anh L là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung là: Hoàng Quốc V, sinh ngày 11/7/2013 và Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 20/02/2018. Cả hai cháu hiện nay đang sống với anh L. Nguyên vọng của chị V là xin được nuôi cháu Tr, giao cháu V cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con do cả hai đều nuôi con nên không bên nào phải cấp dưỡng. Nguyên vọng của anh L: Nếu vợ chồng ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu, không đề nghị chị V cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh, trường hợp không được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con thì đề nghị giải quyết theo pháp luật, nếu mỗi người nuôi một con thì không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy nguyện vọng được nuôi con của anh, chị là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt về quyền lợi của con chưa thành niên. Hội đồng xét xử thấy rằng cả 02 cháu hiện đang còn nhỏ, nên việc giao cả 02 cháu cho một người nuôi dưỡng sẽ rất khó khăn và không đảm bảo cho sự phát triển cũng như sinh hoạt của các cháu. Theo địa phương, thể hiện: Anh L làm nghề nhang hương tại nhà, thỉnh thoảng đi làm thợ thuê, chị V làm móng mi, cả hai đều có thu nhập đủ điều kiện để chăm sóc con cái.

Như vậy, cả anh và chị đều khoẻ mạnh, có việc làm, có thu nhập, nên cần giao mỗi người nuôi 01 cháu là phù hợp. Hiện nay cháu V lớn hơn và là con trai, nguyện vọng của cháu cũng muốn ở với bố, nên cần giao cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Tr nhỏ hơn và là con gái nên cần giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng sẽ tốt và đảm bảo hơn về tâm sinh lý của các cháu. Do vậy cần áp dụng Điều 81 và 82 Luật HNGĐ giao cháu Tr cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu V cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với lợi ích của các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do mỗi người nuôi một cháu, anh chị đều có việc làm và có thu nhập đủ sinh hoạt nuôi con. Nên Hội đồng xét xử không buộc các bên phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Tại đơn khởi kiện ngày 22/12/2020 chị V yêu cầu Tòa án chia tài sản chung với anh L. Tuy nhiên, ngày 19/3/2021 chị V đã rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản. Xét thấy, việc rút yêu cầu chia tài sản chung của chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận. Anh L cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét về tài sản.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị V là nguyên đơn trong vụ án nên buộc chị V phải chịu án phí dân sự hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000<sup>d</sup>.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị V.

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Hoàng Mỹ L.

2. Về nuôi con chung: Công nhận vợ chồng có 02 con chung là:

Hoàng Quốc V - Sinh ngày 11 tháng 7 năm 2013;

Hoàng Bảo Tr - Sinh ngày 20 tháng 02 năm 2018.

2.1. Giao con chung Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Giao con chung Hoàng Quốc V, sinh ngày 11 tháng 7 năm 2013 cho anh Hoàng Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Chị V, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

2.3. Chị V, anh L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Chị V và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000<sup>d</sup> tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000<sup>d</sup> theo biên lai thu tiền số 0004299 ngày 22/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị V đã nộp đủ và được nhận lại số tiền 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng).

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị V và anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, đối với anh L kể từ ngày tuyên án, đối với chị V kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã Xuân Thịnh (Ghi sổ hộ tịch)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Ngọc Tuấn**

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Hoàng Mỹ L.

2. Về con chung: Chị V và anh L có 02 con chung là Hoàng Quốc V, sinh ngày 11/7/2013 và Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 20/02/2018, hiện nay chị V không có thai. Cả hai con hiện nay đều đang sống với anh L. Giao cháu Quốc V cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bảo Tr cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở. Anh L có nghĩa vụ giao cháu Bảo Tr cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Trường hợp một bên không còn đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con thì bên còn lại có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0004299 ngày 22 tháng 12 năm 2021. Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án. Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9



Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- TÒA**
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Thịnh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TÂM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

**Hoàng Ngọc Tuấn**